

Ngày 31/12/2025	17,800 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	0%	12.7%	78.0%

	2025	
ROE	6.1%	+/- YoY ▲ 6.0%

	Q4/25		
DT thuần	1.75	QoQ ▲ 0.12 ▲ 7.5%	YoY ▼ 6.90 ▼ 79.7%
	tỷ VNĐ		

	2025	
DT thuần	6.55	YoY ▼ 6.65 ▼ 50.4%
	tỷ VNĐ	

	Q4/25		
LN gộp	0.70	QoQ ▲ 0.16 ▲ 29.6%	YoY ▼ 4.11 ▼ 85.5%
	tỷ VNĐ		

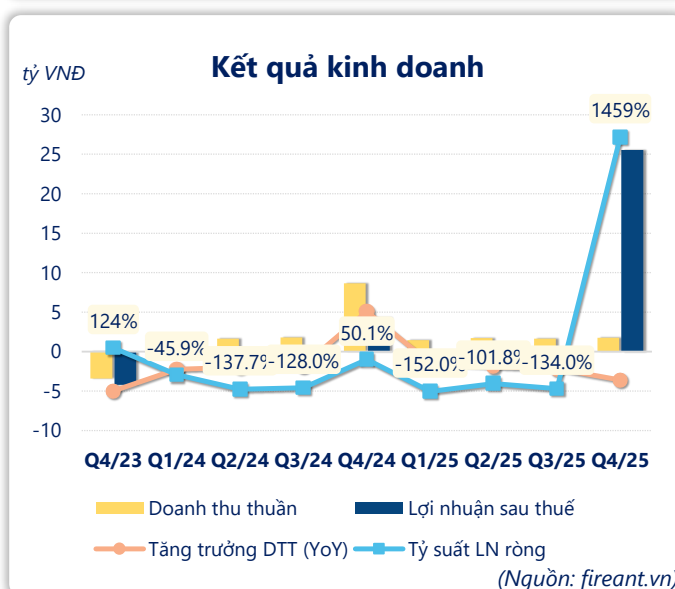
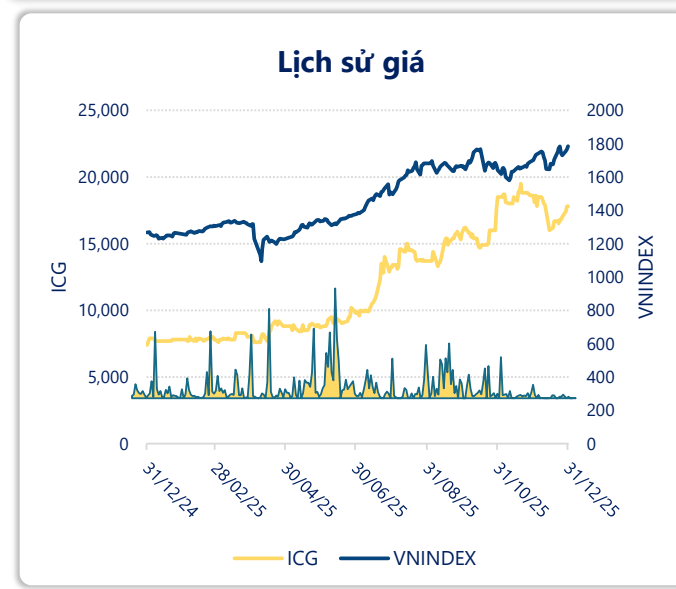
	2025	
LN gộp	2.46	YoY ▼ 4.17 ▼ 62.8%
	tỷ VNĐ	

	Q4/25		
LN thuần	35.5	QoQ ▲ 37.8 ▲ 1625%	YoY ▲ 36.8 ▲ 2920%
	tỷ VNĐ		

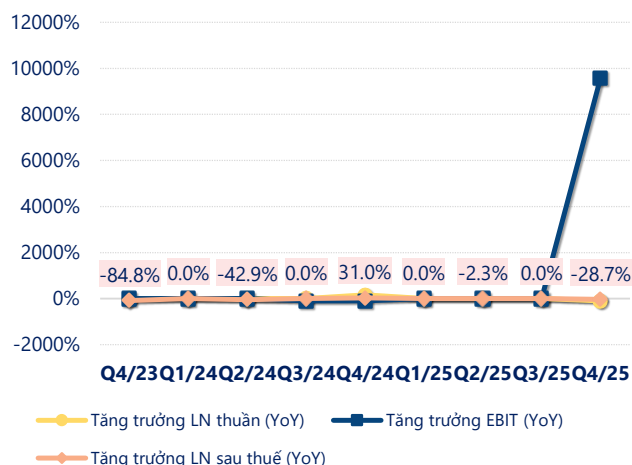
	2025	
LN thuần	29.3	YoY ▲ 34.5 ▲ 662%
	tỷ VNĐ	

	Q4/25		
LN sau thuế	25.6	QoQ ▲ 27.8 ▲ 1267%	YoY ▲ 21.3 ▲ 489%
	tỷ VNĐ		

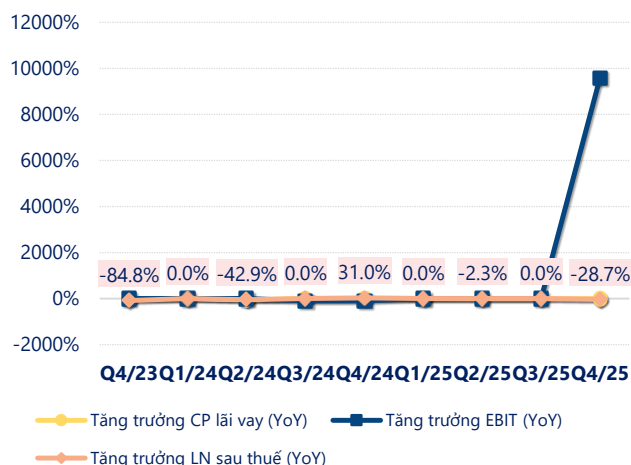
	2025	
LN sau thuế	19.4	YoY ▲ 19.1 ▲ 6914%
	tỷ VNĐ	



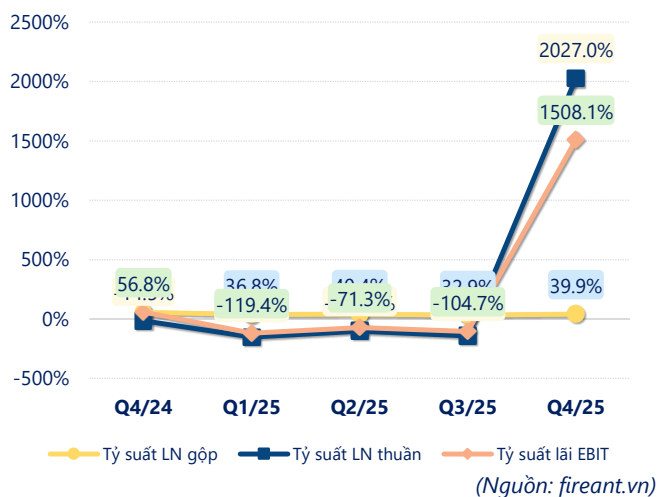
Tăng trưởng lợi nhuận



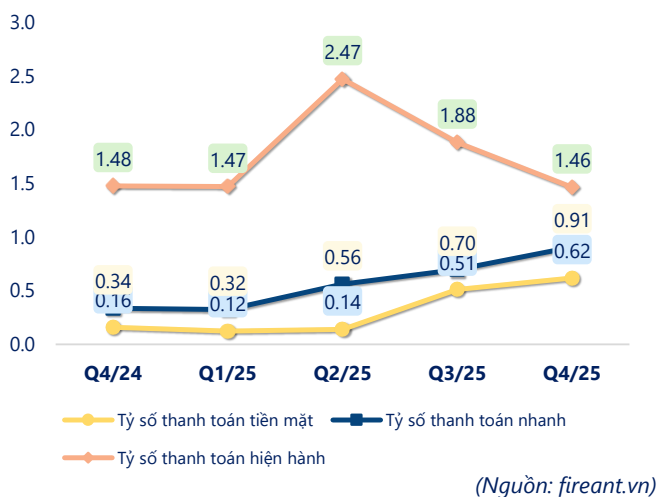
Tăng trưởng chi phí



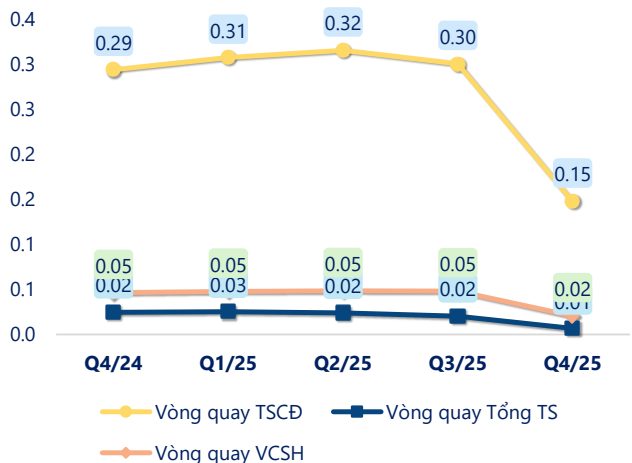
Tỷ suất lợi nhuận



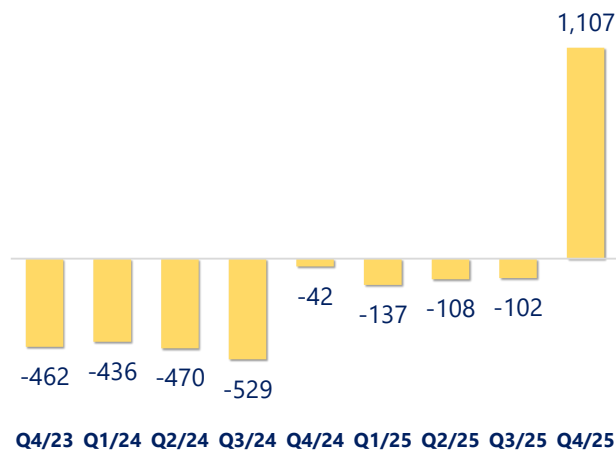
Chỉ số thanh khoản



Vòng quay tài sản



EPS



KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q4/25	Q4/24	Thay đổi YoY	2025	2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	1.75	8.65	-79.7%	6.55	13.2	-50.4%
Giá vốn hàng bán	1.05	3.84	-72.6%	4.08	6.58	-38.0%
Lợi nhuận gộp	0.70	4.81	-85.5%	2.46	6.63	-62.8%
Doanh thu HĐTC	38.7	0.60	6344%	39.1	1.52	2463%
Chi phí TC	0.81	0.48	69.3%	2.23	1.91	16.9%
Chi phí lãi vay	0.81	0.48	68.6%	2.23	1.91	16.8%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0.00	0.00	-29.1%
Chi phí bán hàng	0	0.00		0	0	
Chi phí QLDN	3.02	6.19	-51.3%	10.0	11.5	-12.3%
LN thuần từ HĐKD	35.5	-1.26	2920%	29.3	-5.21	662%
Lợi nhuận khác	-9.91	5.70	-274%	-9.72	5.70	-271%
LN trước thuế	25.6	4.44	477%	19.6	0.49	3918%
Lợi nhuận sau thuế	25.6	4.34	489%	19.4	0.28	6914%
LNST của CĐ cty mẹ	25.6	4.34	489%	19.4	0.27	7158%

(Nguồn: fireant.vn)

